

Số: *1377* /BCT-TTTN

V/v điều hành kinh doanh xăng dầu

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2018

Kính gửi: Các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39/2014/TTLT-BCT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Liên Bộ Tài chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT);

Căn cứ Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống;

Căn cứ Công văn số 4098/VPCP-KTTH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 439/VPCP-KTTH ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về quản lý, điều hành giá xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 1072/BTC-QLG ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 74/BTC-QLG ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Bộ Tài chính về thuế nhập khẩu bình quân trong công thức tính giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 171/BTC-QLG ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ thực tế diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2018 đến hết ngày 20 tháng 02 năm 2018 (sau đây gọi tắt là kỳ công bố) và căn cứ nguyên tắc tính giá cơ sở theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT;

Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường, như sau:

Mặt hàng	Giá cơ sở kỳ trước liền kề ngày ¹ 03/02/2018 (đồng/lít,kg)	Giá cơ sở kỳ công bố ² (đồng/lít,kg)	Chênh lệch giữa giá cơ sở kỳ công bố với giá cơ sở kỳ trước liền kề	
	(1)	(2)	(đồng/lít,kg)	(%)
			(3)=(2)-(1)	(4)=[(3):(1)]x100
1. Xăng E5 RON92	19.813	18.940	-873	-4,41
2. Dầu diesel 0.05S	16.637	15.716	-921	-5,53
3. Dầu hỏa	15.270	14.665	-605	-3,96
4. Dầu Madút 180CST 3.5S	13.085	12.528	-557	-4,26

Trước những diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong thời gian gần đây và thực hiện điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

1.1. Trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như hiện hành.

1.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu

- Xăng E5 RON92: 600 đồng/lít;
- Xăng RON95: 0 đồng/lít (ngừng chi sử dụng);
- Dầu diesel: 0 đồng/lít (ngừng chi sử dụng);
- Dầu hỏa: 105 đồng/lít;
- Dầu madút: 0 đồng/kg (ngừng chi sử dụng).

2. Giá bán xăng dầu

Thực hiện Chỉ thị số 48/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018, sau khi áp dụng trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, điều chỉnh giảm giá bán các mặt hàng xăng dầu (trừ dầu hỏa giữ nguyên giá bán hiện hành); riêng xăng RON95 giảm giá tối thiểu 400 đồng/lít so với giá bán hiện hành.

Giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:

- Xăng E5 RON92: không cao hơn 18.340 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S: không cao hơn 15.716 đồng/lít;

^{1,2} Tính trên cơ sở mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu theo quy định là 0 đồng/lít xăng E5, 300 đồng/lít diesel, 300 đồng/lít dầu hỏa, 300 đồng/kg dầu madút.

- Dầu hỏa: không cao hơn 14.560 đồng/lít;
- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 12.528 đồng/kg.

3. Thời gian thực hiện

- Trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 15 giờ 00 ngày 21 tháng 02 năm 2018.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 15 giờ 00 ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với các mặt hàng xăng dầu.

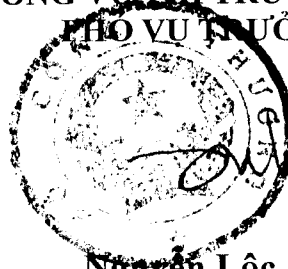
- Kể từ 15 giờ 00 ngày 21 tháng 02 năm 2018, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố tại Công văn này cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT.

Bộ Công Thương thông báo các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu biết, thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về Liên Bộ Công Thương - Tài chính để giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương (b/c);
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Quản lý Giá, Thanh tra Bộ (BTC);
- Cục Quản lý thị trường (BCT);
- Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam (để biết);
- Thương nhân phân phối xăng dầu (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTTN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Lộc An

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày*
(06/02/2018 - 20/02/2018)

TT	Ngày	X92**	Dầu hoả	DO 0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
1	6/2/18	76.120	81.560	79.460	378.060	22,675	22,745
2	7/2/18	76.000	81.730	79.300	376.780	22,675	22,730
3	8/2/18	73.580	79.020	76.930	363.960	22,675	22,720
4	9/2/18	73.250	77.840	76.110	359.280	22,675	22,730
5	10/2/18						
6	11/2/18						
7	12/2/18	72.380	76.560	74.830	357.300	22,650	22,740
8	13/2/18	70.860	76.220	73.990	359.920	22,650	22,735
9	14/2/18	70.090	75.400	72.960	358.250	22,650	22,735
10	15/2/18	72.260	77.860	75.370	365.570	22,650	22,735
11	16/2/18					22,650	22,735
12	17/2/18						
13	18/2/18						
14	19/2/18	72.800	78.560	76.230	369.440	22,665	22,735
15	20/2/18	73.280	78.440	76.420	368.780	22,665	22,735
	Bquân	73.062	78.319	76.160	365.734	22.662	22.734

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).

** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5 RON92.